

Số: 2365/QĐ-UB-KT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 1996

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ

V/v giao chỉ tiêu kế hoạch năm 1996 cho các chủ dự án 327 và 773.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21/6/1994 ;
- Căn cứ Quyết định số 863/TTg ngày 30/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1996 ;
- Căn cứ Quyết định số 34/BKH-ĐT ngày 31/12/1995 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1996 ;
- Căn cứ văn bản số 742/BKH-NN ngày 26/02/1996 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 1996 chương trình 327 ;
- Căn cứ văn bản số 743/BKH-NN ngày 26/02/1996 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao danh mục dự án năm 1996 chương trình 773 ;
- Căn cứ văn bản số 830/NN-ĐCĐCKTM/QĐ ngày 18/3/1996 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 1996 ;
- Theo đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch thành phố tại tờ trình số 215/KH-NN ngày 4/5/1996 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Giao cho các chủ dự án : Rừng phòng hộ môi trường Cần Giò, Đăkru, Lâm Hà, Đăkrlấp, Phú Văn, Tân Hiệp chỉ tiêu kế hoạch năm 1996.

Điều 2.- Căn cứ vào chỉ tiêu được giao, các chủ dự án triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch được giao.

Đối với các công trình đầu tư xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách cấp được ban hành kèm theo quyết định này phải được quản lý chặt chẽ, đầu tư theo qui hoạch, kế hoạch được duyệt, đúng quy định trong điều lệ quản lý xây dựng cơ bản và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3.- Ban chỉ đạo chương trình 327 thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các chủ dự án thực hiện đúng chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

Điều 4.- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo chương trình 327 thành phố và các chủ dự án có trách nhiệm thi hành quyết định này.-

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Trương Tấn Sang

**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH
CHƯƠNG TRÌNH 327 NĂM 1996**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2365/QĐ-UB-KT
ngày 11/5/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính : 1.000 đồng

Danh mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	TỔNG VỐN	
				Vốn TW	Vốn NSTP bổ sung
TỔNG VỐN				<u>2.100.000</u>	<u>768.000</u>
I- Dự án rừng phòng hộ Huyện Cần Giờ				<u>2.100.000</u>	<u>768.000</u>
1- Bảo vệ rừng	Ha	24.829	70	1.120.000	618.000
2- Chăm sóc rừng trồng	Ha	1.000	300	300.000	
3- Trồng rừng mới	Ha	400	1.000	400.000	
4- Bể chứa nước ngọt	m3	100	1.000	100.000	
5- Giãn dân nội Huyện	Hộ	30	6.000	30.000	150.000
6- Vốn sự nghiệp quản lý				130.000	
II- Ban 327 thành phố Vốn sự nghiệp quản lý				<u>20.000</u>	
				20.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 1996
CỦA CHƯƠNG TRÌNH 773
(Nguồn vốn Trung ương cấp)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2365/QĐ-UB-KT
ngày 11/5/1996 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Danh mục	Vốn xây dựng cơ sở hạ tầng (Triệu đồng)	Chỉ tiêu di dân	
		Số lượng (Hộ)	Vốn sự nghiệp (Triệu đồng)
Tổng số	<u>2.000</u>	<u>200</u>	<u>1.630</u>
1- Dự án Đăklấp	<u>375</u>	<u>20</u>	<u>163</u>
- Thủy điện (CT chuyển tiếp)	322		
- Sửa chữa đường trục chính	53		
2- Dự án Đăkru	<u>562</u>	<u>100</u>	<u>815</u>
- Đường 14 km (CT khởi công mới)	562		
3- Dự án Lâm Hà	<u>754</u>	<u>80</u>	<u>652</u>
- Đường đất NT1- Đàkànàng	24		
- Đường Tân Hà + NT2 (CT chuyển tiếp)	730		
4- Dự án Tân Hiệp	<u>280</u>	-	-
- Sửa chữa 2 trường học cấp 1	280		
5- Dự án Phú Văn	<u>29</u>	-	-
- Đường giao thông nội vùng	29		

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ